

Số: 20/2022/QĐ-CNHGT

Phú Lộc, ngày 22 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 Luật Hòa giải
đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập tại Tòa án ngày 06 tháng 7
năm 2022, các bên đã thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc
“Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Mai Thị Mỹ C, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện P, tỉnh
T.

- Anh Trương Văn L, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện P,
tỉnh T.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng
các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật
Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận
kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, các bên không có ý kiến nào khác về
nội dung đã thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa: Chị Mai Thị Mỹ C
và anh Trương Văn L.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như
sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Mỹ C và anh Trương Văn L thuận
tình ly hôn.

2.2. Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị Mai Thị Mỹ C và
anh Trương Văn L thỏa thuận giao cháu Trương Văn K, sinh ngày 28/6/2015
cho anh Trương Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18
tuổi; giao cháu Trương Văn K, sinh ngày 11/4/2017 cho chị Mai Thị Mỹ C trực
tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Chị Mai Thị Mỹ C và
anh Trương Văn L không cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Mai Thị Mỹ C và anh Trương Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Mai Thị Mỹ C và anh Trương Văn L không yêu cầu giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên tham gia hòa giải có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã L;
- Các bên hòa giải;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Phan Sang